TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ - TP HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2023/HS-ST
Ngày 30- 11- 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Loan
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thu Hương
Ông Lê Xuân Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Mơ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Nguyên Ngọc- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 90/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2023 và đối với bị cáo:

NGUYỄN THỊ T, sinh ngày 26 tháng 8 năm 1992 tại xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu 20, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Quốc H (đã chết) và bà Bùi Thị M; Chồng: Phan Anh T1; Con: Có 04 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2022; Tiền án, Tiền sự: Không; Tạm giữ, Tạm giam: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác:
Bị hại:
Chị Tạ Thị Th, sinh năm 1983 (Có mặt)
TQ: Thôn C, xã Th, huyện TO, TP Hà Nội;
Người làm chứng:
- **Anh Nguyễn Mạnh C**, sinh năm 1994 (Vắng mặt)
TQ: Khu 12, xã K, huyện TBa, tỉnh Phú Thọ;
- Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1982 (Vắng mặt)
TQ: Thôn C, xã H, huyện Đ, TP Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 10/2022, chị Tạ Thị Th sử dụng tài khoản Facebook của mình là "Sáng Đinh Viết" đăng bài rao bán quả phật thủ lên mạng xã hội Facebook thì tài khoản "Nguyễn T" (là tài khoản của Nguyễn Thị T) đã nhắn tin hỏi mua hàng, vì vậy chị Th đã gửi số điện thoại để tiện liên lạc.

Trưa ngày 21/12/2022, T đã gọi điện thoại cho chị Th và được chị cho địa chỉ khu vườn ở xã L, huyện P, TP Hà Nội. Cùng ngày, T cùng Nguyễn Mạnh C (sinh năm:1994, trú tại: Khu 12, xã K, huyện TB, Phú Thọ) và Phạm Cao C (sinh năm: 1982, trú tại: xã V, huyện TB, Phú Thọ) đến khu vườn như trên. Sau khi thăm vườn, T và chị Th cùng thỏa thuận rồi cùng thống nhất giá như sau: Bán 2.500 quả phật thủ loại 1 (từ 200 gram đến 300 gram) giá 15.000 đồng/quả = 37.500.000 đồng; bán 1.500 quả phật thủ loại 2 (từ 400 gram đến 500 gram) giá 30.000 đồng/quả = 45.000.000 đồng; bán 500 quả phật thủ loại 3 (từ 800 gram đến 01 kg) giá 70.000 đồng/quả = 35.000.000 đồng; tổng số tiền là 117.500.000 đồng, quá trình giao dịch, hai bên thỏa thuận miệng không có giấy tờ.

Ngay trong ngày, T đã nhờ Nguyễn Mạnh C chuyển tiền đến số tài khoản của chị Th để đặt cọc mua hàng. C sử dụng tài khoản số 0180180389999, mở tại Ngân hàng Quân Đội (MBank) để chuyển tiền cọc đến tài khoản của chị Th, số: 009031839999, mở tại Ngân hàng Quân Đội (MBank), số tiền là 6.000.000 đồng (*sáu triệu đồng*); trong đó đã đặt cọc 5.000.000 đồng lấy hàng cho T và 1.000.000 đồng là tiền của C mua thêm quả phật thủ. T hẹn chị Th ngày 18/12 (*âm lịch*) đến lấy hàng, chị Th giảm cho T số tiền 7.000.0000 đồng, như vậy phía T còn nợ chị Th 105.500.000 đồng.

Gần đến ngày cắt hàng, chị Th yêu cầu T chuyển thêm tiền. Ngày 06/01/2023 (tức ngày 15/12/2022 âm lịch), T đã nhờ chị Nguyễn Thị P (sinh năm: 1982, trú tại: C, xã H, huyện Đ, Hà Nội, là chị dâu của T) chuyển thêm tiền thanh toán cho chị Th, chị P đồng ý. Sau đó chị P dùng tài khoản ngân hàng TECHCOMBANK, số tài khoản 19033507715016, chuyển đến tài khoản ngân hàng MBank của chị Th như đã nêu trên số tiền 40.000.000 đồng (*bốn mươi triệu đồng*) theo như T đã nhờ, như vậy T còn nợ chị Th số tiền 65.500.000 đồng. Ngày 08/01/2023, do T đang ở thành phố Hồ Chí Minh nên đã thuê anh Phạm Cao C và Nguyễn Mạnh C đến vườn của chị Th để kiểm tra và chuyển hàng vào khu vực thành phố Hồ Chí Minh. Quá trình cắt hàng chị Th liên tục gọi điện hình ảnh cho T biết, ngoài ra có Nguyễn Cao C và Nguyễn Mạnh C cũng cùng kiểm tra, khi được T đồng ý chị Th mới đóng thùng.

Đến ngày 09/01/2023, chị Th yêu cầu T thanh toán nốt tiền mới được chuyển hàng đi, T phải thanh toán số tiền 65.500.000 đồng nhưng chị Th đã giảm giá xuống còn 52.000.000 đồng. Chị Th cho T tài khoản ngân hàng AGRIBANK, số: 2204205469474 mang tên chị để T chuyển tiền.

Do không có tiền, nhưng vẫn muốn được nhận phật thủ để bán nên T đã đến một cửa hàng Internet ở thành phố Hồ Chí Minh (T không nhớ địa chỉ cửa hàng)

tải hình ảnh giao dịch chuyển tiền, rồi sử dụng phần mềm chỉnh sửa, nhập số tài khoản chị Th cung cấp, nhập số tiền 52.000.0000 đồng, nội dung "CK phật thủ" và chèn dòng chữ "đã thành công" ở cuối ảnh sau đó chuyển lại cho chị Th qua mạng xã hội Facebook. Chị Th đã tin tưởng và chuyển toàn bộ hàng (quả phật thủ) cho phía anh C, tuy nhiên sau đó chị Th không nhận được tiền và nhận ra ảnh chụp giao dịch chuyển tiền mà T gửi cho chị là ảnh giả mạo đã qua chỉnh sửa.

**** Vấn đề dân sự trong vụ án***

Chị Tạ Thị Th yêu cầu Nguyễn Thị T bồi thường số tiền 52.000.000 đồng (*năm mươi hai triệu đồng*).

Tại bản Cáo trạng số 92/CT-VKSPT ngày 11/10/2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ đã truy tố Nguyễn Thị T về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Diễn biến tại phiên tòa:

- Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thể hiện thái độ ăn năn hối cải.

- Người bị hại đề nghị HĐXX xử nghiêm theo đúng quy định của pháp luật và giữ nguyên yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 52.000.000đ.

Bị cáo xin được bồi thường tại phiên tòa cho chị Th số tiền 5.000.000đ. Chị Th đồng ý nhận và yêu cầu bồi thường tiếp số tiền là 47.000.000đ. (Hai bên đã giao nhận số tiền 5.000.000đ)

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174, điểm s khoản 1, khoản 2 (phạm tội lần đầu) Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T từ 24 đến 30 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Do bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không đề cập hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường tiếp cho chị Th số tiền là 47.000.000đ

Về xử lý vật chứng: Không có

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với lời khai của những người tham gia

tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do vậy có đủ cơ sở để khẳng định:

[1] Ngày 09/01/2023, Nguyễn Thị T đã dùng thủ đoạn gian dối bằng cách chỉnh sửa hình ảnh giao dịch chuyển tiền qua tài khoản thành công số tiền 52.000.000 đồng cho chị Tạ Thị Th tại xã L, huyện P, thành phố Hà Nội để chiếm đoạt số tiền 52.000.000 đồng (Năm mươi hai triệu đồng) của chị Tạ Thị Th.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Thị T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Do vậy, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác nên cần có biện pháp xử lý nghiêm khắc để răn đe bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, đã bồi thường một phần nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền còn lại là 47.000.000đ, yêu cầu này là chính đáng, hợp pháp nên chấp nhận.

[4] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều đảm bảo đúng pháp luật.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 26 *(Hai mươi sáu)* tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 357, 468 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Thị T phải bồi thường cho chị Tạ Thị Th số tiền 47.000.000đ (Bốn mươi bảy triệu đồng).

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày chị Th có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo không thi hành án về phần tiền bồi thường thì bị cáo còn phải

chịu lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14: Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.350.000đ (Hai triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- Bị cáo; Bị hại;
- TANDTP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- CQĐT CA huyện Phúc Thọ;
- Chi cục THADS huyện Phúc Thọ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Minh Loan

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**